

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HS-ST
Ngày 09-3-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Phước

2. Bà Nguyễn Hương Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Hưng - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 65/2023/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2023/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn T (tên gọi khác: không); giới tính: nam; sinh năm 1989 tại Thành phố Hồ Chí Minh; thường trú: số X đường Y, khu phố Z, phường T, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: không có nơi cư trú nhất định; trình độ văn hóa: 06/12; nghề nghiệp: lao động tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông: Nguyễn Ngọc TX(chết) và bà: Bùi Thị TXX; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ, 01 con sinh năm 2014;

Tiền án:

- Năm 2009, bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức (nay là Thành phố Thủ Đức) xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp Tài sản” (Bản án số 22/HSST ngày 08/01/2009), chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/01/2013, đã đóng xong án phí

- Năm 2015, bị Toà án nhân dân Quận 9 (nay là Thành phố Thủ Đức) xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo (Bản án số 188/HSST ngày 26/12/2015); chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/6/2020;

Nhân thân: Năm 2005, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 168/HSST ngày 25/01/2005) chấp hành xong hình phạt ngày 23/12/2005;

- Ngày 08/3/2023, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Buôn bán tiền giả” (Bản án số 75/HSST ngày 08/3/2023, bản án chưa có hiệu lực pháp luật);

Bị bắt, tạm giam ngày 24/3/2022 (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Lý H

Thường trú: Số X đường P, Phường Y, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Số X đường Y, khu phố Z, phường L, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Ông Nguyễn Hoàng N

Thường trú: X đường Y, khu phố Z, phường T, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

3/ Bà Huỳnh Thị Thanh T

Thường trú: X đường Y, khu phố Z, phường T, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

Bà Nguyễn Thị Trúc Q

Chỗ ở: Số X đường Đ, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 28/6/2021 đến ngày 18/3/2022, Nguyễn Tuấn T đã thực hiện các hành vi phạm tội như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 23 giờ ngày 28/6/2021, tổ tuần tra Công an phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tuần tra trên tuyến đường Võ Văn Ngân khi đến trước Cửa hàng xăng dầu số 4 (địa chỉ: số 236 đường Võ Văn Ngân, Khu phố 3, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức) phát hiện Nguyễn Lý H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu xanh biển số 59X2-808.38 chở Nguyễn Tuấn T có biểu hiện nghi vấn khi đang đổ xăng nên tiến hành kiểm tra thì T bỏ chạy bộ ra đường Võ Văn Ngân, tổ công tác truy đuổi thì T lấy trong người ra một vật giống súng bắn một phát về phía tổ công tác rồi bỏ chạy thoát, H bị bắt giữ. Sau đó, tổ tuần tra tiến hành kiểm tra xe mô tô Honda Airblade, 59X2-808.38 phát hiện 01 bóp hiệu Polo đang treo bên trái ba ga xe mô tô. Tổ tuần tra kiểm tra bóp Polo trên, thu giữ: 01 gói nylon bên trong có 04 gói nylon nhỏ chứa tinh thể không màu, 01 gói nylon bên trong có chất bột màu trắng, 01 gói nylon bên trong có 03 viên nén màu đen có in hình đầu lâu, 01 gói nylon bên trong chứa

1/2 viên nén màu xám, 03 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng. Ngoài ra, tại hiện trường thu được 01 vỏ đạn kim loại dài 02cm, đường kính 0,8cm dưới đáy vỏ đạn ký hiệu PAK 070YAS. Công an phường Bình Thới đã đưa đối tượng H cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Lý Hkhai nhận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/6/2021 T gọi điện thoại cho H dẫn qua đón T tại đường 13, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức để đi công chuyện thì H đồng ý và điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, biển số 59X2-808.38 đến đón T. Khi gặp nhau, T nói H chở qua Quận 9 (cũ) để đi công việc. Khi cả hai đến nhà sách Nguyễn Văn Cừ (đường Võ Văn Ngân, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức) T đưa cho H một cái bóp hiệu Polo màu nâu và nói với H máng vào ba ga xe mô tô thì H hỏi T bên trong bóp có gì, T nói có tiền. Khi cả hai đến cây xăng dầu số 4, tại số 236 đường Võ Văn Ngân, Khu phố 3, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức, T đứng ở ngoài còn H chạy vào đổ xăng. Đến khoảng 23 giờ 00 phút cùng ngày, Công an phường Bình Thới đến kiểm tra thì T và H cùng bỏ chạy để lại xe máy trên. Sau đó, H bị bắt giữ còn T chạy thoát.

Kết luận giám định số 3427/C09B ngày 09/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 04 gói nylon chứa tinh thể màu trắng là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 19,7786 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa bột trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2882 gam, loại methamphetamine, Ketamine; 03 viên nén màu đen có hình đầu lâu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6521 gam, loại Methamphetamine, MDMA; 1/2 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1912 gam, loại MDMA.

Kết luận giám định số 3429/KL-KTHS ngày 13/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an xác định: 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có các số seri: YF 16846374, HN 16088333, XM 18717040 đều là tiền giả.

Kết luận giám định số 3428/C09B ngày 27/7/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an xác định: 01 vỏ đạn bằng kim loại, có ký hiệu PAK 070YAS là vỏ đạn công cụ hỗ trợ cỡ 9x22 mm và không phải vỏ đạn quân dụng, loại đạn này sử dụng để bắn cho một số loại súng công cụ hỗ trợ cỡ 9mm; dấu vết do súng tạo ra trên vỏ đạn đã bắn dính đạn ký hiệu YAS GLD 9mm PAK gửi giám định không trùng khớp với vỏ đạn đã bắn trong các vụ án hiện lưu tại Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết luận giám định số 5031/KLDG-TT ngày 24/9/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 biển số xe 59X2 - 808.38 là giả.

Kết luận giám định số 4695/KLGD-X(DD4) ngày 30/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 xe mô tô có số máy: JF63E1344120, số khung: RLHJF6301FZ344121 qua giám định số máy và số khung không thay đổi.

Vụ thứ hai: Sau khi bỏ trốn Nguyễn Tuấn T đến ở tại tiệm Nail Q (địa chỉ: 61/147 Quốc lộ 1K, Khu phố 2, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức) ở cùng Nguyễn Thị Trúc Q. Đến ngày 18/3/2022, Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức đi tuần tra phát hiện T điều khiển xe mô tô biển số 59E1 – 484.38 chở Q đi vào tiệm Nail Q có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì T khai nhận đã sử dụng chất ma túy và cất giữ ma túy tại phòng ngủ của T trong tiệm Nail Q.

Tiến hành khám xét trong tiệm Nail Q thu giữ của T: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu vàng nhạt; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 bình thủy tinh được tự chế thành dụng cụ sử dụng ma túy; 01 túi xách màu đen bên trong có 01 khẩu súng ngắn màu đen ký hiệu EKOL VOLGA; 13 viên đạn màu vàng, 01 vỏ đạn màu vàng. Ngoài ra còn thu giữ 01 cân điện tử, 107 gói nylon rỗng, 01 điện thoại di động có chữ Vertu gắn 02 sim số thuê bao 0787899000 và 0931444491 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lê Thanh Bình, biển số 59E1-484.38.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Nguyễn Tuấn T khai nhận: Khoảng 15 giờ ngày 15/3/2022, T đi xe ôm công nghệ Grab đến đường Trường Chinh, quận Tân Bình gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch, số điện thoại) và mua được 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu vàng nhạt là thuốc lắc, một hộp nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là Ketamine với giá 2.500.000 đồng. Sau đó, T đem số ma túy mua được về cất giữ trong phòng ngủ tại tiệm Nail Q. Mục đích T mua và cất giữ ma túy là để bản thân sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra phát hiện thu giữ.

Về nguồn gốc súng, đạn bị thu giữ, T khai mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) vào khoảng 01 năm trước khi bị bắt tại khu vực Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 15.000.000 đồng được 01 khẩu súng và 15 viên đạn nhưng đem về kiểm tra lại số đạn chỉ còn 14 viên và 01 vỏ đạn. Mục đích mua súng, đạn là để phòng thân. Xe mô tô biển số 59E1 – 484.38 T mua của ông Lê Hoàng Sơn (sinh năm 1977; Nơi thường trú: 652/13 Quốc lộ 13, Khu phố 4, phường Hiệp Bình Phước, thành phố Thủ Đức) bằng tiền giả. T mua 01 cân điện tử và 107 gói nylon rỗng cho Q để cân và đựng kem trộn nhưng chưa nói cho Q biết. Việc T cất giấu ma túy và súng tại tiệm Nail Q thì Q hoàn toàn không biết.

Nguyễn Thị Trúc Q khai nhận: Q và T quen nhau được khoảng 01 tuần, việc T cất giấu ma túy, súng và sử dụng trái phép chất ma túy thì Q không biết và Q không sử dụng ma túy. Kết quả xét nghiệm Q âm tính với ma túy.

Đối với vụ án xảy ra ngày 26/8/2021 tại cửa hàng xăng dầu số 4, địa chỉ: số 236 đường Võ Văn Ngân, khu phố 3, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức, ban đầu T khai nhận: Khoảng 22 giờ ngày 28/6/2021, Nguyễn Lý Hề điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu xanh (không rõ biển số) chở T đi công việc ở Quận 9 cũ. Khi đi T mang theo 01 cái bóp hiệu Polo màu nâu bên trong có: 01 gói nylon chứa 04 gói ma túy đá, 01 gói nylon chứa Ketamine; 01 gói nylon chứa 03 viên thuốc lắc màu đen hình đầu lâu; 01 gói nylon chứa 1/2 viên thuốc lắc màu xám, số ma túy này do T mua của một người chưa rõ lai lịch tại quận

Tân Bình với giá 3.000.000 đồng; 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng là tiền giả do của Nguyễn Văn Hòa cho T để sử dụng. Ngoài ra T cất trong người 01 khẩu súng với 14 viên đạn, 01 vỏ đạn. Khi đi trên đường Võ Văn Ngân hướng từ chợ Thủ Đức đi về ngã tư Thủ Đức, T có đưa bóp Polo cho H để treo vào ba ga xe. Trên đường di chuyển T cảm thấy có người theo dõi nên T nói H chạy vào cửa hàng xăng dầu số 4 để đổ xăng, T đứng bên ngoài chờ còn H vào đổ xăng, khi H chuẩn bị trả tiền thì Công an thành phố Thủ Đức đến kiểm tra. Lúc T bỏ chạy bộ thì khẩu súng cất trong người bị cướp cò nổ một phát, T chạy thoát rồi bỏ trốn đến khi bị bắt. H không biết T cất đâu ma túy và tiền giả trong bóp hiệu Polo mà T đưa cho H treo trên xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành cho T miêu tả chi tiết đặc điểm nhận dạng của các vật chứng thu giữ (túi, gói ma túy, tiền) kết quả T miêu tả chính xác, lời khai của T phù hợp với lời khai của H. Sau đó, T thay đổi lời khai không thừa nhận hành vi tàng trữ như nêu trên.

Kết luận giám định số 1746/KL-KTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 5,3369 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu vàng nhạt là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng là 2,6995 gam, loại MDMA; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2978 gam, loại Ketamine.

Kết luận giám định số 1775/KL-KTHS ngày 13/4/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Phân tích gen (AND) trên 02 gói nylon (chứa ma túy) trùng với kiểu gen của Nguyễn Tuấn T. ADN trên 01 hộp nhựa màu đỏ (chứa ma túy) được kiểu gen nam không đầy đủ, không thể truy nguyên.

Kết luận giám định số 1761/KL-KTHS ngày 25/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định: 01 khẩu súng ngắn, 13 viên đạn và 01 vỏ đạn không phải là vũ khí quân dụng; Khẩu súng ngắn là loại súng sử dụng đạn cao su, đạn hơi cay, đạn nổ uy hiếp, cỡ 9mm, súng còn đầy đủ các bộ phận, hoạt động bình thường, do Thổ Nhĩ Kỳ sản xuất; khẩu súng ngắn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ; 13 viên đạn thuộc nhóm công cụ hỗ trợ là đạn cao su cỡ 9mm x 22 mm, chưa qua sử dụng, thường sử dụng cho một số loại súng thuộc nhóm công cụ hỗ trợ như: súng ngắn RG88, RG70, SDN-E112, EKOL và các loại súng tự chế có cỡ nòng và buồng chứa đạn phù hợp với loại đạn này và vỏ đạn là vỏ đạn của loại đạn cao su cỡ 9 mm x 22 mm.

Kết luận giám định số 4398/KL-KTHS ngày 07/9/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, xác định: 01 vỏ đạn (thu giữ vào ngày 28/6/2021) và 01 vỏ đạn (thu giữ vào ngày 18/3/2022) không do khẩu súng (thu giữ vào ngày 18/3/2022) bắn ra; không đủ cơ sở xác định khẩu súng gửi giám định có liên quan đến vụ án nào.

Tại bản Cáo trạng số 424/CT-VKSTP.TĐ ngày 24/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố Nguyễn

Tuấn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Tuấn Tkhai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhận định việc bản Cáo trạng truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội. Trên cơ sở áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Nguyễn Tuấn T: 13 năm tù đến 14 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngoài ra, Kiểm sát viên cũng đề nghị xử lý phân tang vật theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo cũng không có ý kiến, khiếu nại đối với các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Quá trình điều tra vụ án và xét hỏi tại phiên tòa thể hiện lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, bản kết luận giám định... Hội đồng xét xử có căn cứ xác định nội dung vụ án như bản Cáo trạng ghi nhận, cụ thể:

Khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 28/6/2021 tại cửa hàng xăng dầu Số 4 (địa chỉ: số 236 đường Võ Văn Ngân, Khu phố 3, phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh), khi bị tổ tuần tra Công an phường Bình Thới, thành phố Thủ Đức phát hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy (qua giám định có tổng khối lượng 19,7786 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa bột trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2882 gam, loại methamphetamine, Ketamine; 03 viên nén màu đen có hình đầu lâu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 1,6521 gam, loại Methamphetamine, MDMA; 1/2 viên nén màu xám là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1912 gam, loại MDMA) trên xe mô tô hiệu Honda Airblade màu xanh biển số 59X2-808.38, bị cáo Nguyễn Tuấn T bỏ chạy.

Đến ngày 18/3/2022, tại tiệm Nail Q (địa chỉ: 61/147 Quốc lộ 1K, Khu phố 2, phường Linh Xuân, thành phố Thủ Đức), Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Thủ Đức phát hiện bị cáo T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy (qua giám định có tổng khối lượng 5,3369 gam, loại Methamphetamine; 01 gói nylon chứa 06 viên nén màu vàng nhạt là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng là

2,6995 gam, loại MDMA; 01 hộp nhựa màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2978 gam, loại Ketamine)

Bị cáo Nguyễn Tuấn T thừa nhận hành vi cất giấu trái phép tổng khối lượng ma túy nêu trên nhằm mục đích sử dụng.

Bị cáo nhận thức được ma túy là chất gây nghiện độc hại, các hoạt động liên quan đến ma túy chịu sự quản lý và kiểm soát nghiêm ngặt của Nhà nước theo các quy định pháp luật, nhận thức được việc sử dụng chất ma túy không chỉ gây thiệt hại về vật chất cho gia đình, xã hội mà còn hủy hoại sức khỏe của bản thân, có thể dẫn đến việc lây nhiễm các căn bệnh hiểm nghèo, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác nhưng do thiếu ý thức tôn trọng pháp luật nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia, xâm phạm đến hoạt động của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền trong việc kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy.

Từ các lập luận trên, đối chiếu các quy định pháp luật, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Nguyễn Tuấn T phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tỉ lệ % tổng các chất ma túy thu giữ là 100,2%. Do đó, hành vi của Nguyễn Tuấn T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Năm 2015, bị cáo T bị Tòa án nhân dân Quận 9 (nay là Thành phố Thủ Đức) xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Như vậy, bị cáo T đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm rất nghiêm trọng do cố ý, thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ ma túy với 02 lần trở lên quy định tại điểm g Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn Tuấn T có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Đối với Nguyễn Lý H khai không biết về nguồn gốc số ma túy trong bóp mà T đưa nên không đủ cơ sở xử lý.

Đối với Nguyễn Thị Trúc Q khai không biết việc T cất giấu ma túy, súng và sử dụng trái phép chất ma túy; bản thân Q cũng không sử dụng ma túy. Do đó, chưa có cơ sở để xử lý Q.

Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Tuấn T, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[4] Vật chứng của vụ án:

- 01 cân điện tử và 107 gói nylon rỗng, 01 túi xách màu đen, 01 (một) gói niêm phong sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thuật – Giám định viên và Trương Minh Mẫn – Cán bộ điều tra, 01 (một) gói niêm phong có chữ ký ghi tên Giám định viên (Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) và Cán bộ điều tra và 01 bình thủy tinh được chế để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- Đối với 01 điện thoại di động có chữ Vertu (IMEI 1: 355190626162978, IMEI 2: 355190626193973) có 2 số thuê bao 0787 899 000, 0931 444 491, bị cáo T dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số: 026708, biển số 59E1 – 484.38 và 01 xe mô tô biển số 59E1 – 484.38, do bị cáo T sử dụng tiền giả để mua nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức đã chuyển cho PA 09 để xử lý theo thẩm quyền

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số thuê bao 0784 637 341 của Nguyễn Lý H, xét không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo T nên Hội đồng xét xử trả lại cho Nguyễn Lý H

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade, số máy: JF63E1344120, số khung: RLHJF6301FZ344121, qua xác minh xe này được cấp biển số 59X2-923.68 qua xác minh bà Huỳnh Thị Thanh T đứng tên sở hữu, bà TXX cho N mượn sau đó N cho Nguyễn Lý H mượn. Bà T không biết được xe được sử dụng vào việc phạm phải tội đó đó Hội đồng xét xử quyết định trả lại xe cho bà Huỳnh Thị Thanh T.

- Đối với 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu chứa đoạn video ghi hình sự việc T và Hở Cửa hàng xăng dầu số 4 ngày 28/6/2021 do cửa hàng xăng dầu cung cấp (đã chuyển cơ quan Thi hành án thành phố Thủ Đức) đây là tài liệu chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tiếp tục lưu trữ.

[5] Các lập luận trên đây cũng là căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm truy tố của bản Cáo trạng và lập luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 249; điểm h, g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt:

Nguyễn Tuấn T: 13 (Mười ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/3/2022.

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cân điện tử và 107 gói nylon rỗng, 01 túi xách màu đen, 01 (một) gói niêm phong sau giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Nguyễn Văn Thuật – Giám định viên và Trương Minh Mẫn – Cán bộ điều tra, 01 (một) gói niêm phong có chữ ký ghi tên Giám định viên (Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh) và Cán bộ điều tra và 01 bình thủy tinh được chế để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động có chữ Vertu (IMEI 1: 355190626162978, IMEI 2: 355190626193973) có 2 số thuê bao 0787 899 000, 0931 444 491

- Trả lại cho Nguyễn Lý H01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu đen, số thuê bao 0784 637 341

- Trả lại cho bà Huỳnh Thị Thanh T 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Airblade, số máy: JF63E1344120, số khung: RLHJF6301FZ344121, qua xác minh xe này được cấp biển số 59X2-923.68.

- Tiếp tục lưu trữ: 01 thiết bị lưu trữ dữ liệu chứa đoạn video ghi hình sự việc T và Hở Cửa hàng xăng dầu số 4 ngày 28/6/2021 do cửa hàng xăng dầu cung cấp (đã chuyển cơ quan Thi hành án thành phố Thủ Đức)

(Tang vật vụ án theo Lệnh nhập kho số NK23/063C ngày 22/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành

án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Công an thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức;
- Phòng PV06, PC10 - Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thu Hương

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc được niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA